TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2019/HNGĐ-ST
Ngày 17-10-2019
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Tâm

- Bà Phạm Thị Khanh

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 221/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 7 năm 2019 về "ly hôn và tranh chấp nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2019/QĐXXST - HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2019/QĐST - HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đăng Thanh T; trú tại: Thôn 4, xã V T, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Có đơn xin xét xử vắng mặt

Bị đơn: Anh Đỗ Đức N; trú tại: Thôn L Tr, xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Đặng Thanh T trình bày: Chị và anh Đỗ Đức N kết hôn với nhau tự nguyện tại Uỷ ban nhân dân xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng vào ngày 14-02-2014. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hoà thuận, hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, mâu thuẫn trong quản lý làm ăn kinh tế. Mâu thuẫn của vợ chồng đã được gia đình động viên khuyên giải

nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn nên hiện nay vợ chồng đã sống ly thân, không quan T đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Đức N.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Thanh Loan, sinh ngày 21-11-2014. Hiện nay con chung đang ở với chị. Trường hợp ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung . Về cấp dưỡng nuôi con chung chị xin tự giải quyết với anh N.

Về tài sản chung: Chị xin tự giải quyết với anh N, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Đỗ Đức N hiện cư trú tại thôn L Tr, xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Anh N đã được tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, tuy nhiên anh N không nộp bản tự khai và cố tình không đến Tòa án để làm việc. Tòa án đã tiến hành xác minh thu thập chứng cứ: Xác minh nơi cư trú của anh Đỗ Đức N, tình trạng mâu thuẫn vợ chồng qua chính quyền địa phương và qua người làm chứng.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ và tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật, bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Đặng Thanh T được ly hôn với anh Đỗ Đức N. Về con chung: Giao con chung là Đỗ Thanh Loan, sinh ngày 21-11-2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con anh chị tự giải quyết. Tài sản chung tự giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Anh Đỗ Đức N đang cư trú tại thôn L Tr, xã Th L, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án ly hôn và tranh chấp nuôi con giữa chị Đặng Thanh T và anh Đỗ Đức N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng. Chị Đặng Thanh T có đơn xin xét xử vắng mặt, anh Đỗ Đức N hai lần vắng mặt tại phiên tòa không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị Đặng Thanh T và anh Đỗ Đức N.

[2]. Về quan hệ vợ chồng: Quan hệ vợ chồng giữa chị Đặng Thanh T và anh Đỗ Đức N phát sinh từ ngày 14-02-2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Thanh Lương, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, không hợp nhau, mâu thuẫn trong quản lý làm ăn kinh tế. Nay chị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được, chị T yêu cầu được ly hôn. Quá trình giải quyết vụ án anh N không khai báo, không tham gia các hoạt động tố tụng của Tòa án. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân, không quan T đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ để xử cho chị Đặng Thanh T được ly hôn với anh Đỗ Đức N theo Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đỗ Thanh Loan, sinh ngày 21-11-2014. Khi ly hôn, chị T đề nghị Tòa án giao con chung cho chị trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, hiện nay con chung đang ở với chị T được chị T chăm sóc tốt, chị T có nơi ở và thu nhập ổn định, anh N không có quan điểm về con. Vì vậy để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con cần chấp nhận yêu cầu của chị T là phù hợp với Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con chị T xin tự giải quyết với anh N nên không đặt ra để giải quyết.

[4].Về tài sản chung: Vợ chồng tự giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Đặng Thanh T phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Đặng Thanh T được ly hôn anh Đỗ Đức N.

2. Về con chung: Giao con chung Đỗ Thanh Loan, sinh ngày 21-11-2014 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị T và anh N tự giải quyết.

4. Án phí: Chị Đặng Thanh T phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn. Chị T đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 7794 ngày 30-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị T đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã Thanh Lương, Vĩnh Bảo, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh